TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2025/DS-ST
Ngày: 08-5-2025
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Kim Hưng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Nhung**.

2. Bà **Lê Cẩm Huỳnh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Điêu Khắc Khanh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ *tham gia phiên toà:* Bà **Trần Thị Kiều Oanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 309/2025/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 390/2025/TB-TA ngày 25 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng N**

Địa chỉ: Số 02 LH, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Toàn V** – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: 1. Ông **Nguyễn Thanh T** – Giám đốc Chi nhánh quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; Địa chỉ: khu vực Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. 2. Ông **Phạm Trần Kỷ K** – PGĐ phụ trách điều hành, Chi nhánh quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; Địa chỉ: khu vực Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. 3. Bà **Âu Thúy A** – Cán bộ pháp chế; Địa chỉ: Khu vực Lân Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (Có mặt). 4. Ông **Nguyễn Lê H** – Cán bộ pháp chế; Địa chỉ: Khu vực Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. 5. Ông **Lư Tài T** – Cán bộ pháp chế; Địa chỉ: Ấp Láng Hầm B, xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 01/12/2022 và ngày 25/02/2025)

Bị đơn:

1. Ông **Trần Phước N**, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực TH1, phường TT, quận TN, thành phố C

2. Bà **Đoàn Thị Thùy T**, sinh năm 1977 (Có mặt)

ĐKTT: Khóm ĐA5, phường MX, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Nơi ở hiện nay: Khu vực TH1, phường TT, quận TN, thành phố C

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là Ngân hàng N trình bày:*

Ngày 18/12/2017, ông Trần Phước N ký kết hợp đồng vay vốn với Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố Cần Thơ - Phòng giao dịch khu công nghiệp quận Thốt Nốt (gọi tắt là Ngân hàng) theo hợp đồng tín dụng số 1803-LAV-201702367 với các thỏa thuận: số tiền cho vay tối đa 40.000.000 đồng; Thời hạn vay là 24 tháng; lãi suất trong hạn 11%/năm; lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; Mục đích vay sửa chữa nhà ở; Cách thức thanh toán trả lãi theo định kỳ 06 tháng/lần vào ngày 15 kể từ khi nhận tiền vay, định kỳ trả nợ gốc là ngày 15/11/2018 trả 10.000.000 đồng, ngày 15/11/2019 trả 30.000.000 đồng. Theo hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân cho ông N vay số tiền 40.000.000 đồng ngày 20/12/2017. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền vay ông N đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận; từ ngày 13/10/2018 cho đến nay, ông N không thanh toán tiền lãi vay và chỉ thanh toán tiền nợ gốc 1.000.000 đồng vào ngày 12/7/2021. Nay nguyên đơn yêu cầu ông Trần Phước N thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền tính đến ngày 08/5/2025 là 79.910.808 đồng; trong đó nợ gốc 39.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 28.510.493 đồng, lãi quá hạn là 12.400.315 đồng và ông N phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng đã ký kết.

Đối với yêu cầu bà Đoàn Thị Thùy T cùng có trách nhiệm trả nợ với ông N và yêu cầu phát mãi tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1596, tờ bản đồ số 01, loại đất T + CLN, diện tích 102.6m^2, tọa lạc tại khu vực Thới Hòa 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH01718 do Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt cấp ngày 01/07/2015 cho ông Trần Phước N đứng tên quyền sử dụng đất để thu hồi nợ thì nguyên đơn rút lại yêu cầu này.

* *Bị đơn bà Đoàn Thị Thùy T trình bày tại phiên tòa*: Bà là vợ ông Trần Phước N. Bà xin cho bị đơn ông N được trả dần đối với khoản nợ mà Ngân hàng yêu cầu.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập bị đơn ông Trần Phước N tham gia tố tụng theo quy định pháp luật nhưng ông đều vắng mặt và cũng không nộp cho Tòa án văn bản ý kiến của ông đối với yêu cầu của nguyên đơn nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Trần Phước N phải thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền tính đến ngày 08/5/2025 là 79.910.808 đồng và ông N phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng đã ký kết. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu bà Đoàn Thị Thùy T cùng có trách nhiệm trả nợ với ông N và yêu cầu phát mãi tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1596, tờ bản đồ số 01, loại đất T + CLN, diện tích 102.6m^2, tọa lạc tại khu vực Thới Hòa 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH01718 do Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt cấp ngày 01/07/2015 cho ông Trần Phước N đứng tên quyền sử dụng đất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn ông Trần Phước N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần hai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Xét nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông N phải thanh toán tổng số tiền 79.910.808 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, do bị đơn ông N vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện. Đây là quan hệ pháp luật "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] *Về nội dung tranh chấp:* Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện ông Trần Phước N có ký kết hợp đồng vay vốn ngày 18/12/2017 với các thỏa thuận về số tiền vay, lãi suất, cách thức thanh toán như nguyên đơn trình bày. Sau khi được cấp tín dụng số tiền vay ông N chỉ thanh toán cho ngân hàng nợ lãi đến ngày 12/10/2018 và trả 1.000.000 đồng tiền nợ gốc. Việc ông N vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký đã phát sinh quyền yêu cầu xử lý nợ của nguyên đơn. Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn ngân hàng yêu cầu ông Trần Phước N phải thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền tính đến ngày 08/5/2025 là 79.910.808 đồng; trong đó: nợ gốc 39.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 28.510.493 đồng, lãi quá hạn là 12.400.315 đồng và bị đơn ông N phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng đã ký kết là có cơ sở chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bà Đoàn Thị Thùy T cùng có trách nhiệm trả nợ với ông N và yêu cầu phát mãi tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1596, tờ bản đồ số 01, loại đất T + CLN, diện tích 102.6m^2, tọa lạc tại khu vực Thới Hòa 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, theo

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH01718 do Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt cấp ngày 01/07/2015 cho ông Trần Phước N đứng tên quyền sử dụng đất do nguyên đơn rút lại yêu cầu này nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.

[5] Về chi phí thẩm định tài sản: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành thẩm định tài sản với chi phí là 3.500.000 đồng và nguyên đơn đã tạm ứng số tiền 3.500.000 đồng. Do nguyên đơn rút lại đối với yêu cầu xử lý tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1596 nêu trên nên nguyên đơn phải chịu số tiền 3.500.000 đồng theo quy định tại Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Trần Phước N phải chịu toàn bộ án phí theo quy định.

[7] Xét đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35, 39, 147, 157, 227, 228, 244, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị Quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

*** <u>Tuyên án</u>**:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Trần Phước N phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng N tổng số tiền tính đến ngày 08/5/2025 là 79.910.808đ (Bảy mươi chín triệu chín trăm mười nghìn tám trăm linh tám đồng); trong đó: nợ gốc 39.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 28.510.493 đồng, lãi quá hạn là 12.400.315 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 08/5/2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo sự thỏa thuận giữa các bên nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- <u>Về chi phí thẩm định tài sản</u>: Nguyên đơn Ngân hàng N phải chịu 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Công nhận nguyên đơn đã nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Trần Phước N phải chịu số tiền 3.995.500đ (Ba triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

Ngân hàng N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 1.923.000đ *(Một triệu chín trăm hai mươi ba nghìn đồng)* đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 0005889 ngày 03/01/2025.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Hoàng Thị Kim Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Mỹ Nhung **Lê Cẩm Huỳnh** **Hoàng Thị Kim Hưng**